|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI** | | | |
| **KHOA HỌC TỰ NHIÊN 9** | | | |
| *Dùng chung cho các bộ sách hiện hành* | | | |
| Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4.  Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai. | | | |
| ***Lưu ý:*** Đánh dấu üvào ô ¨ với mỗi nhận định | | | |
| **PHẦN ĐỀ** | | | |
| **Câu** | **Nội dung** | **Đúng** | **Sai** |
| **1** | **Lăng kính là một khối chất, được giới hạn bởi hai mặt phẳng, thường có dạng lăng trụ tam giác.** | | |
|  | a. Lăng kính là một khối chất trong suốt, đồng chất. | ¨ | ¨ |
|  | b. Lăng kính thường có dạng hình cầu. | ¨ | ¨ |
|  | c. Các mặt phẳng của lăng kính luôn song song với nhau. | ¨ | ¨ |
|  | d. Lăng kính có thể được làm từ thủy tinh hoặc nhựa. | ¨ | ¨ |
| **2** | **Về phương diện quang học, một lăng kính được đặc trưng bởi:** | | |
|  | a. Lăng kính được đặc trưng bởi góc chiết quang A. | ¨ | ¨ |
|  | b. Chiết suất của lăng kính không ảnh hưởng đến hiện tượng tán sắc ánh sáng. | ¨ | ¨ |
|  | c. Góc chiết quang của lăng kính càng lớn thì sự tán sắc ánh sáng càng rõ rệt. | ¨ | ¨ |
|  | d. Chiết suất của lăng kính có thể thay đổi tùy thuộc vào vật liệu làm lăng kính. | ¨ | ¨ |
| **3** | **Khi chiếu một chùm ánh sáng trắng hẹp đi qua lăng kính:** | | |
|  | a. Ánh sáng trắng khi đi qua lăng kính sẽ tạo ra dải màu cầu vồng. | ¨ | ¨ |
|  | b. Dải màu cầu vồng từ lăng kính không thay đổi khi ánh sáng trắng chiếu qua. | ¨ | ¨ |
|  | c. Dải màu quang phổ của ánh sáng trắng biến thiên từ tím đến đỏ. | ¨ | ¨ |
|  | d. Hiện tượng tạo ra dải màu cầu vồng này gọi là hiện tượng tán sắc ánh sáng. | ¨ | ¨ |
| **4** | **Ánh sáng đơn sắc là ánh sáng:** | | |
|  | a. Ánh sáng đơn sắc không bị tán sắc khi đi qua lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | b. Ánh sáng đơn sắc bao gồm nhiều màu khác nhau. | ¨ | ¨ |
|  | c. Ánh sáng đơn sắc luôn có chiết suất lớn hơn ánh sáng trắng khi đi qua lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | d. Ánh sáng đơn sắc không bị biến đổi màu khi đi qua lăng kính. | ¨ | ¨ |
| **5** | **Chiết suất của thủy tinh đối với các ánh sáng đơn sắc có màu khác nhau thì:** | | |
|  | a. Chiết suất của thủy tinh đối với ánh sáng màu đỏ và màu tím là khác nhau. | ¨ | ¨ |
|  | b. Chiết suất của thủy tinh không phụ thuộc vào màu sắc của ánh sáng. | ¨ | ¨ |
|  | c. Chiết suất của thủy tinh đối với ánh sáng màu đỏ lớn hơn chiết suất đối với ánh sáng màu tím. | ¨ | ¨ |
|  | d. Chiết suất của thủy tinh biến thiên từ đỏ đến tím, và tăng dần theo thứ tự màu sắc. | ¨ | ¨ |
| **6** | **Khi chiếu ánh sáng trắng đến quả táo màu đỏ, quả táo sẽ:** | | |
|  | a. Quả táo màu đỏ sẽ phản xạ ánh sáng màu đỏ. | ¨ | ¨ |
|  | b. Quả táo màu đỏ hấp thụ ánh sáng trắng và không phản xạ ánh sáng nào. | ¨ | ¨ |
|  | c. Quả táo màu đỏ phản xạ tất cả các ánh sáng, không chỉ ánh sáng màu đỏ. | ¨ | ¨ |
|  | d. Màu sắc của quả táo đỏ phụ thuộc vào sự phản xạ ánh sáng màu đỏ và chỉ hấp thụ các ánh sáng dãy màu xanh. | ¨ | ¨ |
| **7** | **Nói về vật màu đen:** | | |
|  | a. Vật màu đen hấp thụ tất cả các ánh sáng màu. | ¨ | ¨ |
|  | b. Vật màu đen phản xạ một phần ánh sáng màu. | ¨ | ¨ |
|  | c. Vật màu đen chỉ hấp thụ ánh sáng màu đỏ và phản xạ các ánh sáng khác. | ¨ | ¨ |
|  | d. Chúng ta thấy vật màu đen vì nó không phản xạ ánh sáng nào. | ¨ | ¨ |
| **8** | **Trong thực tế, người ta có thể tạo ra ánh sáng đơn sắc bằng cách:** | | |
|  | a. Ánh sáng đơn sắc có thể được tạo ra bằng cách sử dụng tấm lọc màu. | ¨ | ¨ |
|  | b. Ánh sáng trắng không thể biến đổi thành ánh sáng đơn sắc qua tấm lọc màu. | ¨ | ¨ |
|  | c. Tấm lọc màu hấp thụ một phần ánh sáng trắng và chỉ cho phép ánh sáng có màu tương ứng truyền qua. | ¨ | ¨ |
|  | d. Tấm lọc màu làm biến đổi hoàn toàn màu sắc của ánh sáng trắng. | ¨ | ¨ |
| **9** | **Khi ánh sáng đơn sắc đi qua lăng kính:** | | |
|  | a. Ánh sáng đơn sắc đi qua lăng kính sẽ bị tán sắc. | ¨ | ¨ |
|  | b. Ánh sáng đơn sắc bị tán sắc và bị lệch hướng khi đi qua lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | c. Khúc xạ làm lệch hướng ánh sáng đơn sắc mà không gây ra hiện tượng tán sắc. | ¨ | ¨ |
|  | d. Ánh sáng đơn sắc bị thay đổi màu sắc khi đi qua lăng kính. | ¨ | ¨ |
| **10** | **Theo định luật khúc xạ ánh sáng:** | | |
|  | a. Tia đỏ bị lệch ít nhất khi đi qua lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | b. Tia tím bị lệch ít hơn tia đỏ khi đi qua lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | c. Tia đỏ bị lệch nhiều hơn tia tím khi đi qua lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | d. Tia tím bị lệch nhiều nhất khi đi qua lăng kính. | ¨ | ¨ |
| **11** | **Khi tia sáng đi từ không khí vào lăng kính:** | | |
|  | a. Tia sáng bị khúc xạ khi đi từ không khí vào lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | b. Tia sáng không bị lệch hướng khi đi vào lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | c. Khúc xạ xảy ra do sự thay đổi tốc độ của tia sáng khi đi từ không khí vào lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | d. Tia sáng bị phản xạ hoàn toàn khi đi vào lăng kính. | ¨ | ¨ |
| **12** | **Chiết suất của lăng kính phụ thuộc vào:** | | |
|  | a. Chiết suất của lăng kính không phụ thuộc vào loại vật liệu. | ¨ | ¨ |
|  | b. Chiết suất của lăng kính không thay đổi dù vật liệu làm từ gì. | ¨ | ¨ |
|  | c. Vật liệu thủy tinh và nhựa có cùng chiết suất khi làm lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | d. Lăng kính có chiết suất cao hơn sẽ gây hiện tượng tán sắc mạnh hơn. | ¨ | ¨ |
| **13** | **Màu sắc của vật dưới ánh sáng trắng phụ thuộc vào:** | | |
|  | a. Màu sắc của vật dưới ánh sáng trắng là do sự phản xạ và hấp thụ ánh sáng đen. | ¨ | ¨ |
|  | b. Vật chỉ phản xạ một màu sắc và hấp thụ tất cả các màu còn lại. | ¨ | ¨ |
|  | c. Màu sắc của vật không thay đổi khi chiếu dưới các ánh sáng khác nhau. | ¨ | ¨ |
|  | d. Vật có màu đỏ khi phản xạ ánh sáng đỏ và hấp thụ các ánh sáng khác. | ¨ | ¨ |
| **14** | **Hiện tượng tán sắc ánh sáng qua lăng kính là do:** | | |
|  | a. Tán sắc ánh sáng qua lăng kính là do chiết suất khác nhau đối với các màu sắc. | ¨ | ¨ |
|  | b. Hiện tượng tán sắc không phụ thuộc vào chiết suất của lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | c. Chiết suất của lăng kính đối với tia đỏ và tia tím là như nhau. | ¨ | ¨ |
|  | d. Tia sáng trắng không bị tán sắc khi đi qua lăng kính. | ¨ | ¨ |
| **15** | **Ánh sáng màu khi đi qua lăng kính sẽ:** | | |
|  | a. Ánh sáng màu bị tán sắc khi đi qua lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | b. Ánh sáng màu không bị tán sắc mà chỉ bị khúc xạ khi đi qua lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | c. Tất cả các màu sắc trong ánh sáng màu đều bị tán sắc cùng mức độ khi qua lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | d. Ánh sáng màu bị phân tách thành nhiều màu sắc khi đi qua lăng kính. | ¨ | ¨ |
| **16** | **Khi chiếu ánh sáng trắng qua lăng kính, ta có thể thu được:** | | |
|  | a. Ánh sáng trắng khi qua lăng kính sẽ tạo ra quang phổ ánh sáng màu. | ¨ | ¨ |
|  | b. Quang phổ ánh sáng màu thu được từ ánh sáng trắng qua lăng kính chỉ gồm hai màu cơ bản. | ¨ | ¨ |
|  | c. Hiện tượng tạo ra quang phổ ánh sáng màu được gọi là hiện tượng khúc xạ. | ¨ | ¨ |
|  | d. Tất cả các màu sắc trong quang phổ đều có bước sóng như nhau. | ¨ | ¨ |
| **17** | **Tia sáng tới khi chiếu vào mặt bên của lăng kính sẽ bị:** | | |
|  | a. Tia sáng tới khi chiếu vào lăng kính sẽ bị lệch hướng. | ¨ | ¨ |
|  | b. Tia sáng tới không bị thay đổi hướng khi vào lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | c. Quy luật khúc xạ không áp dụng cho tia sáng khi chiếu vào lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | d. Tia sáng tới sẽ phản xạ hoàn toàn khi gặp lăng kính. | ¨ | ¨ |
| **18** | **Hiện tượng tán sắc ánh sáng là do:** | | |
|  | a. Tán sắc ánh sáng là do sự thay đổi tốc độ của các tia sáng màu khác nhau. | ¨ | ¨ |
|  | b. Tất cả các tia sáng màu đều có cùng tốc độ khi đi qua lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | c. Tốc độ của tia sáng màu đỏ nhanh hơn tốc độ của tia sáng màu tím khi qua lăng kính. | ¨ | ¨ |
|  | d. Hiện tượng tán sắc ánh sáng không phụ thuộc vào tốc độ của tia sáng màu. | ¨ | ¨ |
| **19** | **Màu sắc của vật khi chiếu dưới ánh sáng trắng sẽ:** | | |
|  | a. Màu sắc của vật sẽ thay đổi khi chiếu dưới ánh sáng màu khác. | ¨ | ¨ |
|  | b. Vật sẽ giữ nguyên màu sắc dù chiếu dưới ánh sáng màu khác nhau. | ¨ | ¨ |
|  | c. Vật màu trắng sẽ hấp thụ tất cả các ánh sáng màu khi chiếu dưới ánh sáng màu. | ¨ | ¨ |
|  | d. Vật màu đen sẽ phản xạ tất cả ánh sáng màu khi chiếu dưới ánh sáng màu. | ¨ | ¨ |
| **20** | **Để tạo ra ánh sáng đơn sắc, người ta có thể sử dụng:** | | |
|  | a. Tấm lọc màu có thể tạo ra ánh sáng đơn sắc từ ánh sáng trắng. | ¨ | ¨ |
|  | b. Ánh sáng trắng không bị thay đổi khi qua tấm lọc màu. | ¨ | ¨ |
|  | c. Tấm lọc màu chỉ hấp thụ ánh sáng trắng mà không tạo ra ánh sáng đơn sắc. | ¨ | ¨ |
|  | d. Tấm lọc màu sẽ làm ánh sáng trắng trở nên tối hơn mà không thay đổi màu sắc. | ¨ | ¨ |
| **PHẦN ĐÁP ÁN** | | | |
| **Câu** | **Nội dung** | **Đúng** | **Sai** |
| **1** | **Lăng kính là một khối chất, được giới hạn bởi hai mặt phẳng, thường có dạng lăng trụ tam giác.** | | |
|  | a. Lăng kính là một khối chất trong suốt, đồng chất. | þ | ¨ |
|  | b. Lăng kính thường có dạng hình cầu. | ¨ | þ |
|  | c. Các mặt phẳng của lăng kính luôn song song với nhau. | ¨ | þ |
|  | d. Lăng kính có thể được làm từ thủy tinh hoặc nhựa. | þ | ¨ |
| **2** | **Về phương diện quang học, một lăng kính được đặc trưng bởi:** | | |
|  | a. Lăng kính được đặc trưng bởi góc chiết quang A. | þ | ¨ |
|  | b. Chiết suất của lăng kính không ảnh hưởng đến hiện tượng tán sắc ánh sáng. | ¨ | þ |
|  | c. Góc chiết quang của lăng kính càng lớn thì sự tán sắc ánh sáng càng rõ rệt. | þ | ¨ |
|  | d. Chiết suất của lăng kính có thể thay đổi tùy thuộc vào vật liệu làm lăng kính. | þ | ¨ |
| **3** | **Khi chiếu một chùm ánh sáng trắng hẹp đi qua lăng kính:** | | |
|  | a. Ánh sáng trắng khi đi qua lăng kính sẽ tạo ra dải màu cầu vồng. | þ | ¨ |
|  | b. Dải màu cầu vồng từ lăng kính không thay đổi khi ánh sáng trắng chiếu qua. | ¨ | þ |
|  | c. Dải màu quang phổ của ánh sáng trắng biến thiên từ tím đến đỏ. | ¨ | þ |
|  | d. Hiện tượng tạo ra dải màu cầu vồng này gọi là hiện tượng tán sắc ánh sáng. | þ | ¨ |
| **4** | **Ánh sáng đơn sắc là ánh sáng:** | | |
|  | a. Ánh sáng đơn sắc không bị tán sắc khi đi qua lăng kính. | þ | ¨ |
|  | b. Ánh sáng đơn sắc bao gồm nhiều màu khác nhau. | ¨ | þ |
|  | c. Ánh sáng đơn sắc luôn có chiết suất lớn hơn ánh sáng trắng khi đi qua lăng kính. | ¨ | þ |
|  | d. Ánh sáng đơn sắc không bị biến đổi màu khi đi qua lăng kính. | þ | ¨ |
| **5** | **Chiết suất của thủy tinh đối với các ánh sáng đơn sắc có màu khác nhau thì:** | | |
|  | a. Chiết suất của thủy tinh đối với ánh sáng màu đỏ và màu tím là khác nhau. | þ | ¨ |
|  | b. Chiết suất của thủy tinh không phụ thuộc vào màu sắc của ánh sáng. | ¨ | þ |
|  | c. Chiết suất của thủy tinh đối với ánh sáng màu đỏ lớn hơn chiết suất đối với ánh sáng màu tím. | ¨ | þ |
|  | d. Chiết suất của thủy tinh biến thiên từ đỏ đến tím, và tăng dần theo thứ tự màu sắc. | þ | ¨ |
| **6** | **Khi chiếu ánh sáng trắng đến quả táo màu đỏ, quả táo sẽ:** | | |
|  | a. Quả táo màu đỏ sẽ phản xạ ánh sáng màu đỏ. | þ | ¨ |
|  | b. Quả táo màu đỏ hấp thụ ánh sáng trắng và không phản xạ ánh sáng nào. | ¨ | þ |
|  | c. Quả táo màu đỏ phản xạ tất cả các ánh sáng, không chỉ ánh sáng màu đỏ. | ¨ | þ |
|  | d. Màu sắc của quả táo đỏ phụ thuộc vào sự phản xạ ánh sáng màu đỏ và chỉ hấp thụ các ánh sáng dãy màu xanh. | ¨ | þ |
| **7** | **Nói về vật màu đen:** | | |
|  | a. Vật màu đen hấp thụ tất cả các ánh sáng màu. | þ | ¨ |
|  | b. Vật màu đen phản xạ một phần ánh sáng màu. | ¨ | þ |
|  | c. Vật màu đen chỉ hấp thụ ánh sáng màu đỏ và phản xạ các ánh sáng khác. | ¨ | þ |
|  | d. Chúng ta thấy vật màu đen vì nó không phản xạ ánh sáng nào. | þ | ¨ |
| **8** | **Trong thực tế, người ta có thể tạo ra ánh sáng đơn sắc bằng cách:** | | |
|  | a. Ánh sáng đơn sắc có thể được tạo ra bằng cách sử dụng tấm lọc màu. | þ | ¨ |
|  | b. Ánh sáng trắng không thể biến đổi thành ánh sáng đơn sắc qua tấm lọc màu. | ¨ | þ |
|  | c. Tấm lọc màu hấp thụ một phần ánh sáng trắng và chỉ cho phép ánh sáng có màu tương ứng truyền qua. | þ | ¨ |
|  | d. Tấm lọc màu làm biến đổi hoàn toàn màu sắc của ánh sáng trắng. | ¨ | þ |
| **9** | **Khi ánh sáng đơn sắc đi qua lăng kính:** | | |
|  | a. Ánh sáng đơn sắc đi qua lăng kính sẽ bị tán sắc. | ¨ | þ |
|  | b. Ánh sáng đơn sắc bị tán sắc và bị lệch hướng khi đi qua lăng kính. | ¨ | þ |
|  | c. Khúc xạ làm lệch hướng ánh sáng đơn sắc mà không gây ra hiện tượng tán sắc. | þ | ¨ |
|  | d. Ánh sáng đơn sắc bị thay đổi màu sắc khi đi qua lăng kính. | ¨ | þ |
| **10** | **Theo định luật khúc xạ ánh sáng:** | | |
|  | a. Tia đỏ bị lệch ít nhất khi đi qua lăng kính. | þ | ¨ |
|  | b. Tia tím bị lệch ít hơn tia đỏ khi đi qua lăng kính. | ¨ | þ |
|  | c. Tia đỏ bị lệch nhiều hơn tia tím khi đi qua lăng kính. | ¨ | þ |
|  | d. Tia tím bị lệch nhiều nhất khi đi qua lăng kính. | þ | ¨ |
| **11** | **Khi tia sáng đi từ không khí vào lăng kính:** | | |
|  | a. Tia sáng bị khúc xạ khi đi từ không khí vào lăng kính. | þ | ¨ |
|  | b. Tia sáng không bị lệch hướng khi đi vào lăng kính. | ¨ | þ |
|  | c. Khúc xạ xảy ra do sự thay đổi tốc độ của tia sáng khi đi từ không khí vào lăng kính. | þ | ¨ |
|  | d. Tia sáng bị phản xạ hoàn toàn khi đi vào lăng kính. | ¨ | þ |
| **12** | **Chiết suất của lăng kính phụ thuộc vào:** | | |
|  | a. Chiết suất của lăng kính không phụ thuộc vào loại vật liệu. | ¨ | þ |
|  | b. Chiết suất của lăng kính không thay đổi dù vật liệu làm từ gì. | ¨ | þ |
|  | c. Vật liệu thủy tinh và nhựa có cùng chiết suất khi làm lăng kính. | ¨ | þ |
|  | d. Lăng kính có chiết suất cao hơn sẽ gây hiện tượng tán sắc mạnh hơn. | þ | ¨ |
| **13** | **Màu sắc của vật dưới ánh sáng trắng phụ thuộc vào:** | | |
|  | a. Màu sắc của vật dưới ánh sáng trắng là do sự phản xạ và hấp thụ ánh sáng đen. | ¨ | þ |
|  | b. Vật chỉ phản xạ một màu sắc và hấp thụ tất cả các màu còn lại. | ¨ | þ |
|  | c. Màu sắc của vật không thay đổi khi chiếu dưới các ánh sáng khác nhau. | ¨ | þ |
|  | d. Vật có màu đỏ khi phản xạ ánh sáng đỏ và hấp thụ các ánh sáng khác. | þ | ¨ |
| **14** | **Hiện tượng tán sắc ánh sáng qua lăng kính là do:** | | |
|  | a. Tán sắc ánh sáng qua lăng kính là do chiết suất khác nhau đối với các màu sắc. | þ | ¨ |
|  | b. Hiện tượng tán sắc không phụ thuộc vào chiết suất của lăng kính. | ¨ | þ |
|  | c. Chiết suất của lăng kính đối với tia đỏ và tia tím là như nhau. | ¨ | þ |
|  | d. Tia sáng trắng không bị tán sắc khi đi qua lăng kính. | ¨ | þ |
| **15** | **Ánh sáng màu khi đi qua lăng kính sẽ:** | | |
|  | a. Ánh sáng màu bị tán sắc khi đi qua lăng kính. | þ | ¨ |
|  | b. Ánh sáng màu không bị tán sắc mà chỉ bị khúc xạ khi đi qua lăng kính. | ¨ | þ |
|  | c. Tất cả các màu sắc trong ánh sáng màu đều bị tán sắc cùng mức độ khi qua lăng kính. | ¨ | þ |
|  | d. Ánh sáng màu bị phân tách thành nhiều màu sắc khi đi qua lăng kính. | þ | ¨ |
| **16** | **Khi chiếu ánh sáng trắng qua lăng kính, ta có thể thu được:** | | |
|  | a. Ánh sáng trắng khi qua lăng kính sẽ tạo ra quang phổ ánh sáng màu. | þ | ¨ |
|  | b. Quang phổ ánh sáng màu thu được từ ánh sáng trắng qua lăng kính chỉ gồm hai màu cơ bản. | ¨ | þ |
|  | c. Hiện tượng tạo ra quang phổ ánh sáng màu được gọi là hiện tượng khúc xạ. | ¨ | þ |
|  | d. Tất cả các màu sắc trong quang phổ đều có bước sóng như nhau. | ¨ | þ |
| **17** | **Tia sáng tới khi chiếu vào mặt bên của lăng kính sẽ bị:** | | |
|  | a. Tia sáng tới khi chiếu vào lăng kính sẽ bị lệch hướng. | þ | ¨ |
|  | b. Tia sáng tới không bị thay đổi hướng khi vào lăng kính. | ¨ | þ |
|  | c. Quy luật khúc xạ không áp dụng cho tia sáng khi chiếu vào lăng kính. | ¨ | þ |
|  | d. Tia sáng tới sẽ phản xạ hoàn toàn khi gặp lăng kính. | ¨ | þ |
| **18** | **Hiện tượng tán sắc ánh sáng là do:** | | |
|  | a. Tán sắc ánh sáng là do sự thay đổi tốc độ của các tia sáng màu khác nhau. | þ | ¨ |
|  | b. Tất cả các tia sáng màu đều có cùng tốc độ khi đi qua lăng kính. | ¨ | þ |
|  | c. Tốc độ của tia sáng màu đỏ nhanh hơn tốc độ của tia sáng màu tím khi qua lăng kính. | þ | ¨ |
|  | d. Hiện tượng tán sắc ánh sáng không phụ thuộc vào tốc độ của tia sáng màu. | ¨ | þ |
| **19** | **Màu sắc của vật khi chiếu dưới ánh sáng trắng sẽ:** | | |
|  | a. Màu sắc của vật sẽ thay đổi khi chiếu dưới ánh sáng màu khác. | þ | ¨ |
|  | b. Vật sẽ giữ nguyên màu sắc dù chiếu dưới ánh sáng màu khác nhau. | ¨ | þ |
|  | c. Vật màu trắng sẽ hấp thụ tất cả các ánh sáng màu khi chiếu dưới ánh sáng màu. | ¨ | þ |
|  | d. Vật màu đen sẽ phản xạ tất cả ánh sáng màu khi chiếu dưới ánh sáng màu. | ¨ | þ |
| **20** | **Để tạo ra ánh sáng đơn sắc, người ta có thể sử dụng:** | | |
|  | a. Tấm lọc màu có thể tạo ra ánh sáng đơn sắc từ ánh sáng trắng. | þ | ¨ |
|  | b. Ánh sáng trắng không bị thay đổi khi qua tấm lọc màu. | ¨ | þ |
|  | c. Tấm lọc màu chỉ hấp thụ ánh sáng trắng mà không tạo ra ánh sáng đơn sắc. | ¨ | þ |
|  | d. Tấm lọc màu sẽ làm ánh sáng trắng trở nên tối hơn mà không thay đổi màu sắc. | ¨ | þ |